

Bản án số: 53/2018/HSST

Ngày: 24-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI – TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Độ.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thành

2. Ông Nguyễn Quốc vượng

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Anh Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/HSST- QĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Mạc Văn H, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1979 tại Yên Bái.

Nơi cư trú: Tổ 5, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn T và bà Mầu Thị L; vợ Vũ Thị H (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không; Tiền án: 01.

+ Tại Bản án phúc thẩm số: 25/2017/HSPT ngày 26/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 01(một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: có 04 án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/5/2018, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Chị Đỗ Thị Thùy L - Sinh năm 1994. Vắng mặt có lý do.

Nơi cư trú: Thôn H, xã B, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

2. Chị Hà Thị T - sinh năm 1985. Vắng mặt có lý do

Nơi cư trú: Thôn 7, xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái

3. Chị Lê Thị Hải Y – sinh năm 1995. Vắng mặt có lý do
Nơi cư trú: Tổ 56, phường Đ, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lục Văn C. Sinh năm 1990. Vắng mặt có lý do.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 7, xã Y, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Nơi cư trú: Tổ 06, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Người làm chứng:

1. Chị Hoàng Thị C – sinh năm 1990. Vắng mặt không lý do.

2. Chị Nguyễn Thị Hồng N – sinh năm 1993 Vắng mặt không lý do.

Đều cư trú: Thôn 7, xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền chi tiêu cho bản thân Mạc Văn H đã thực hiện hai lần trộm cắp như sau.

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 27/4/2018, Mạc Văn H đi xe ôm từ nhà đến gần quán cà phê Đá, thuộc tổ 5, phường Đ, thành phố Y để uống nước. H nảy sinh ý định đi tìm xem nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản, H đi bộ đến cửa hàng bán tạp hóa của chị Lê Thị Hải Y, tại tổ 5, phường Đ, thành phố Y, H phát hiện thấy cửa hàng không có người trông coi H đã lẻn vào nhà tìm tài sản để lấy, quan sát thấy chiếc bàn có ngăn kéo đặt ở vị trí gần cửa ra vào, H tiến lại gần và dùng tay mở ngăn kéo thấy bên trong có chiếc điện thoại di động SAMSUNG GALAXY GRAND PRIME G530 màu vàng đồng, trị giá 1.100.000 đồng, H dùng tay trái lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần bên trái đang mặc và đi ra khỏi nhà. Rồi thuê xe ôm đi ra khu vực đầu cầu Y tháo sim của điện thoại vứt xuống sông, H mang chiếc điện thoại đến quán sửa chữa điện thoại của anh Lục Văn C, thuộc tổ 06, phường H, thành phố Y bán với giá 400.000 đồng (số tiền này H đã chi tiêu hết)

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ, ngày 06 /5/2018 H đi xe ôm đến khu vực tổ 1A, phường Y, thành phố Y thì xuống xe và đi bộ theo đến khu vực tổ 41A, phường Y, thành phố Y, thấy nhân viên bán hàng là chị Đỗ Thị Thùy L nằm ở ghế kê sát tường phía bên trái theo hướng từ ngoài vào, chị Hà Thị T, chị Hoàng Thị C đang nằm dưới nền nhà, H quan sát thấy mọi người đang ngủ say, phía trên bàn kê sát chị L đang nằm để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBISTARLAI 504C của chị L trị giá: **600.000** đồng, đồng thời H phát hiện thấy dưới chiếu trên phía đầu chị T đang nằm để chiếc điện thoại di động SAMSUNGJ2 màu vàng của chị T trị giá: **1.200.000** đồng, H chống tay trái xuống bàn và cúi người xuống và dùng tay phải lấy chiếc điện thoại của chị T và

đứng dậy dùng tay trái lấy chiếc điện thoại của chị L, sau đó H thuê xe ôm đến khu vực đầu cầu Y tháo hai sim của hai chiếc điện thoại di động vứt xuống sông, và H mang hai chiếc điện thoại trộm cắp được đến quán sửa chữa điện thoại của anh Lục Văn C, thuộc tổ 6, phường H thành phố Y bán 02 chiếc điện thoại với giá là: **1.300.000** đồng (số tiền này H đã chi tiêu hết).

Cơ quan Điều tra thu giữ: 01 chiếc điện thoại SAMSUNG GLAXY J2 PRIME màu vàng đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu MOBISTAR LAI 504C (do anh C giao nộp); 01 chiếc áo sơ mi nam; 01 chiếc quần bò nam dài màu xanh; 01 mũ lưỡi trai (do H giao nộp).

Tại phiên tòa bị cáo Mạc Văn H thành khẩn khai báo, thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp 03 chiếc điện thoại di động của chị Đỗ Thị Thùy L, chị Hà Thị T, chị Lê Thị Hải Y. Có tổng trị giá tài sản là: **2.900.000 đồng** (hai triệu chín trăm nghìn đồng)

Tại bản Cáo trạng số: 49/Ctr-VKSTP ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái đã truy tố bị cáo Mạc Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự và bổ sung cáo trạng rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự, xử phạt Mạc Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù.
- Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo: 01 chiếc áo sơ mi nam; 01 chiếc quần bò nam màu xanh; 01 mũ lưỡi trai (là quần áo bị cáo mặc thường ngày).

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, sớm có cơ hội trở về đoàn tụ với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ, ngày 27/4/2018 bị cáo Mạc Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GLAXY GRAND PRIME G530 màu vàng đồng trị giá là: 1.100.000 đồng của chị Lê Thị Hải Y.

Khoảng 12 giờ, ngày 06/5/2018 Mạc Văn H lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MOBISTARLAI 504C của chị Đỗ Thị Thùy L trị giá: **600.000** đồng và của chị Hà Thị T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNGJ2 trị giá: **1.200.000** đồng (dù tài sản các lần bị cáo chiếm đoạt, đều có giá trị dưới 02 triệu đồng, nhưng do bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Còn về tên gọi khác của bị cáo, căn cứ vào tài liệu cho thấy bị cáo chỉ có một tên duy nhất là Mạc Văn H, không có tên gọi nào khác. Do vậy lần xét xử này Hội đồng xét xử không dùng tên gọi khác của Mạc Văn H là Mạc Đức H theo các Bản án số: 14/2000/HSST ngày 26/4/2000; Bản án số: 14/2001; Bản án số 10/2006/HSST ngày 19/01/2006; Bản án số 74/20010 ngày 27/8/2018; Bản án số 25/2017/HSPT ngày 26/6/2017.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, nên cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Xét nhân thân, bị cáo Mạc Văn H là người có đủ sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì muốn có tiền để sử dụng cho nhu cầu lợi ích bất chính của bản thân. Nên đã thực hiện tội phạm.

Bị cáo Mạc Văn H đã 05 lần bị kết án.

Ngày 26/4/2000 bị Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái xử phạt: 06 tháng tù về tội: Cường đoạt tài sản đoạt tài sản. Nhưng cho hưởng án treo.

Ngày 13/3/2001 bị Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái xử phạt: 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 19/01/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt: 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản

Ngày 27/8/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt: 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (những lần bị kết án nêu trên đều đã được xóa án tích).

Ngày 29/6/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích). Bị cáo không lấy đây làm bài học để sửa đổi mà vẫn tiếp tục thực hiện tội phạm, dù bị cáo đã năm lần bị kết án về các tội chiếm đoạt, nhưng đó không phải là nguồn sống chính của bị cáo, nên lần

phạm tội này của bị cáo không thuộc trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp.

Đây là thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện của bị cáo là rất kém, nên cần thiết phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo có hành vi chiếm đoạt, nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó Hội đồng xét xử, xét thấy cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Còn đối với điểm r không áp dụng cho bị cáo vì hành vi của bị cáo đã bị phát hiện. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án:

Tại phiên tòa các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Đỗ Thị Thùy L và chị Hà Thị T đã nhận lại toàn bộ tài sản do bị cáo chiếm đoạt nên không có yêu cầu, đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chị Lê Thị Hải Y chưa nhận lại được tiền bồi thường tài sản do H chiếm đoạt, nhưng chị Y không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chiếc điện thoại đã chiếm đoạt. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Lục Văn C là người đã mua ba chiếc điện thoại của H mang đến bán, anh C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền **1.700.000 đồng** (một triệu bảy trăm nghìn đồng). Xét thấy anh C không biết chiếc điện thoại mà bị cáo mang đến bán là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, cơ quan Điều tra không xử lý đối với anh C là phù hợp. Nay anh C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nêu trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc áo sơ mi nam và 01 chiếc quần bò; 01 mũ lưỡi trai mà bị cáo giao nộp cho cơ quan Điều tra, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu đề nghị gì. Xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Về Điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm r, s khoản 1, Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự ;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản

Về hình phạt: Xử phạt Mạc Văn H **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2018.

Về vật chứng của vụ án: - Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo sơ mi nam; 01 chiếc quần bò nam màu xanh; 01 mũ lưỡi trai của Mạc Văn H.

Về án phí: Bị cáo Mạc Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKS thành phố Yên Bái;
- THADS thành phố Yên Bái;
- Trại tạm giam;
- Công an thành phố;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ; THA; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Độ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trần Thị Độ